ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1270 /QĐ-UBND	*Cẩm Giang, ngày 25 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 244/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3271/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở VHTT&DL;
- Thường trực ĐU xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan có liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Đăng Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CẨM GIANG T.P HẢI PHÒNG

Vương Đức Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CẨM GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về người phát ngôn; quyền và trách nhiệm của người phát ngôn; hình thức, nội dung, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang.

2. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải bảo đảm kịp thời, chính xác, khách quan, trung thực, đúng thẩm quyền, thống nhất; tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã.

4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chuẩn bị, cung cấp, tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 3. Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã

1. Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã là người đại diện, nhân danh Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc cung cấp thông tin cho báo chí để công bố quan điểm chính thức của Ủy ban nhân dân xã.

2. Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã:

a) Người phát ngôn của UBND xã là Chủ tịch UBND xã;

b) Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND xã có thể ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch UBND xã, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, đơn vị hoặc công chức có trách nhiệm thuộc UBND xã thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đối với từng vụ việc cụ thể. Việc ủy quyền được thực

hiện bằng văn bản, áp dụng đối với từng vụ việc cụ thể và có thời hạn nhất định; người được ủy quyền chỉ phát ngôn trong phạm vi được giao và không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Thông tin do cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Ủy ban nhân dân xã cung cấp cho báo chí khi không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này không được coi là quan điểm chính thức của Ủy ban nhân dân xã. Cá nhân cung cấp thông tin phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn

1. Quyền của người phát ngôn

a) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu; tổng hợp, xác minh, làm rõ nội dung phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Yêu cầu cơ quan, đơn vị chuyên môn chuẩn bị nội dung trả lời đối với vấn đề thuộc lĩnh vực được giao quản lý hoặc các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo được báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí.

c) Đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp xác minh, xử lý vụ việc trước khi cung cấp thông tin chính thức cho báo chí.

d) Từ chối phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp pháp luật quy định; trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do theo quy định.

2. Trách nhiệm của người phát ngôn

a) Chịu trách nhiệm về nội dung thông tin phát ngôn, thông tin cung cấp cho báo chí theo quy định tại Điều 6, 7 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã.

b) Bảo đảm thông tin cung cấp phải chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, đúng thẩm quyền.

c) Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

d) Chủ động phối hợp với cơ quan báo chí, các cơ quan, đơn vị liên quan để xử lý, cung cấp thông tin kịp thời khi xảy ra sự việc đột xuất, bất thường hoặc vấn đề được dư luận xã hội quan tâm.

3. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được người phát ngôn yêu cầu cung cấp thông tin có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời; chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu và tài liệu đã cung cấp.

Chương II
PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức sau:

1. Tổ chức họp báo theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin điện tử hoặc các nền tảng thông tin chính thức của xã theo quy định.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của cơ quan báo chí.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời bằng văn bản hoặc qua thư điện tử công vụ.

5. Cung cấp thông tin thông qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí theo quy định của pháp luật và khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 6. Cung cấp thông tin định kỳ

1. Ủy ban nhân dân xã chủ động cung cấp thông tin cho báo chí về:

a) Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn;

b) Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

c) Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã;

d) Những vấn đề được báo chí và dư luận xã hội quan tâm thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Ủy ban nhân dân xã;

đ) Các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Việc cung cấp thông tin định kỳ được thực hiện thông qua các hình thức quy định tại Điều 5 Quy chế này và phù hợp với yêu cầu thực tế.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm tổng hợp thông tin từ các cơ quan, đơn vị, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét trước khi cung cấp thông tin cho báo chí đối với những vấn đề cần thống nhất nội dung.

Điều 7. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Khi xảy ra sự kiện, vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, có tác động lớn trong xã hội hoặc được dư luận, báo chí đặc biệt quan tâm thuộc phạm vi quản lý, giải quyết của Ủy ban nhân dân xã, người phát ngôn có trách nhiệm chủ động cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí.

2. Chậm nhất 24 giờ kể từ thời điểm Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận và xử lý vụ việc theo thẩm quyền, người phát ngôn phải thực hiện phát ngôn hoặc cung cấp thông tin ban đầu đối với vụ việc thuộc trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định, nhằm:

a) Thông tin kịp thời, chính xác về vụ việc;

b) Cảnh báo, định hướng thông tin;

c) Hạn chế phát sinh khủng hoảng truyền thông;

d) Hạn chế việc lan truyền thông tin sai lệch, không chính xác.

3. Khi xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất trong dư luận về vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã, chậm nhất là 24 giờ kể từ thời điểm Ủy ban nhân dân xã xác định vụ việc có tác động hoặc nguy cơ tác động đến dư luận xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan phải khẩn trương xác minh, báo cáo người phát ngôn để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu cho báo chí theo quy định.

4. Đối với vụ việc đang trong quá trình xác minh, giải quyết, trường hợp chưa có kết luận cuối cùng thì nội dung cung cấp phải nêu rõ:

a) Thông tin đã được xác minh;

b) Nội dung đang được kiểm tra, xác minh;

c) Cơ quan đang xử lý;

d) Dự kiến thời gian hoặc bước xử lý tiếp theo, nếu có thể xác định.

Không cung cấp thông tin mang tính suy đoán, chưa được kiểm chứng hoặc vượt quá thẩm quyền.

5. Khi cơ quan báo chí, cơ quan chỉ đạo báo chí hoặc cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã, người phát ngôn có trách nhiệm xem xét, thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

6. Khi có căn cứ cho rằng cơ quan báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật liên quan đến hoạt động của Ủy ban nhân dân xã hoặc lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã, cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm khẩn trương kiểm tra, xác minh, cung cấp đầy đủ căn cứ cho người phát ngôn để thực hiện phản hồi bằng văn bản, yêu cầu cải chính, xin lỗi theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quy trình chuẩn bị thông tin phục vụ phát ngôn

1. Khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin từ cơ quan báo chí hoặc phát sinh vụ việc cần chủ động cung cấp thông tin, Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, tổng hợp nội dung;

b) Xác định cơ quan, đơn vị chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu;

c) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đối với nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm.

2. Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chuẩn bị thông tin phải:

a) Kiểm tra, xác minh nội dung;

b) Tổng hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, số liệu có liên quan;

c) Xác định rõ căn cứ pháp lý;

d) Dự thảo nội dung cung cấp hoặc trả lời báo chí;

đ) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, khách quan của thông tin tham mưu.

3. Trường hợp nội dung liên quan từ hai cơ quan, đơn vị trở lên, cơ quan được giao chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, thống nhất thông tin; cơ quan phối hợp phải cung cấp đầy đủ tài liệu trong thời gian được yêu cầu.

4. Những nội dung chưa được kiểm chứng, đang thuộc phạm vi bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc chưa được phép công bố thì không đưa vào nội dung phát ngôn.

5. Người phát ngôn quyết định nội dung, thời điểm và hình thức cung cấp thông tin trên cơ sở hồ sơ, tài liệu được các cơ quan chuyên môn cung cấp.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

1. Chịu trách nhiệm chung về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã, kể cả trường hợp ủy quyền cho người khác thực hiện phát ngôn.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động chuẩn bị thông tin về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; kịp thời xử lý các vấn đề báo chí và dư luận xã hội quan tâm.

3. Tạo điều kiện để người được ủy quyền phát ngôn được tiếp cận đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết; được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

4. Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp:

a) Chậm cung cấp thông tin;

b) Cung cấp thông tin không chính xác;

c) Né tránh trách nhiệm cung cấp thông tin;

d) Tự ý phát ngôn, cung cấp thông tin không đúng thẩm quyền;

đ) Tiết lộ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin không được phép công bố.

5. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND xã

1. Là đầu mối tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Tiếp nhận đề nghị cung cấp thông tin của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên; tham mưu chuyển cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung.

3. Theo dõi, tổng hợp các thông tin liên quan đến hoạt động của Ủy ban nhân dân xã được đăng, phát trên báo chí; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy

ban nhân dân xã đối với vụ việc phức tạp, nhạy cảm hoặc có nhiều thông tin trái chiều.

4. Đôn đốc cơ quan, đơn vị cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác phát ngôn.

5. Phối hợp kiểm tra, rà soát nội dung trước khi trình người phát ngôn đối với các vụ việc quan trọng, phức tạp.

6. Tổng hợp tình hình phát ngôn, cung cấp thông tin, việc đăng, phát, tiếp thu và xử lý thông tin báo chí; tham mưu thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

7. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc tiếp nhận yêu cầu, chuẩn bị nội dung và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

1. Chủ động nắm tình hình, chuẩn bị thông tin thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

2. Khi được yêu cầu phải cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các hồ sơ, tài liệu, số liệu phục vụ người phát ngôn.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và trước pháp luật về nội dung thông tin, tài liệu do đơn vị cung cấp.

4. Khi phát sinh vụ việc phức tạp, nhạy cảm, được báo chí hoặc dư luận xã hội quan tâm, phải:

a) Khẩn trương kiểm tra, xác minh;

b) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

c) Đồng thời gửi thông tin đến Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp;

d) Không tự ý cung cấp thông tin khi chưa được phép của người phát ngôn.

5. Thường xuyên rà soát những vấn đề có nguy cơ phát sinh dư luận, phản ánh không chính xác để chủ động tham mưu việc cung cấp thông tin.

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

1. Không được tự ý đại diện Ủy ban nhân dân xã phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí khi chưa được người có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc đồng ý.

2. Nghiêm cấm:

a) Tiết lộ bí mật nhà nước;

b) Cung cấp thông tin nội bộ, thông tin chưa được công bố khi chưa được phép;

c) Cung cấp thông tin sai sự thật;

d) Cung cấp thông tin không đầy đủ, sai lệch làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

3. Khi được giao chuẩn bị tài liệu, thông tin hoặc dự thảo nội dung trả lời báo chí phải bảo đảm trung thực, đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu.

4. Việc cán bộ, công chức, viên chức cung cấp thông tin với tư cách cá nhân không được làm cho cơ quan báo chí hoặc người tiếp nhận hiểu đó là quan điểm chính thức của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 13. Quản lý, bảo vệ thông tin trong hoạt động phát ngôn

1. Việc cung cấp thông tin phải tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật về:

a) Bảo vệ bí mật nhà nước;

b) Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

c) Quyền bí mật đời tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình;

d) Thông tin thuộc vụ việc đang được kiểm tra, thanh tra, điều tra, xác minh hoặc giải quyết mà pháp luật chưa cho phép công bố;

đ) Các thông tin khác không được phép công khai theo quy định.

2. Cơ quan, đơn vị tham mưu phải rà soát mức độ mật, phạm vi được phép công bố trước khi cung cấp tài liệu cho người phát ngôn.

3. Không sử dụng tài liệu, thông tin chưa được kiểm chứng làm căn cứ phát ngôn chính thức.

Điều 14. Tiếp nhận và xử lý thông tin báo chí phản ánh

1. Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối theo dõi, tổng hợp các nội dung báo chí phản ánh liên quan đến địa bàn và hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

2. Đối với thông tin phản ánh thuộc lĩnh vực của cơ quan, đơn vị nào, Văn phòng HĐND và UBND xã chuyển cơ quan, đơn vị đó kiểm tra, tham mưu xử lý.

3. Cơ quan được giao xử lý có trách nhiệm:

a) Xác minh tính chính xác của thông tin;

b) Báo cáo rõ nội dung đúng, chưa đúng hoặc cần làm rõ;

c) Đề xuất biện pháp xử lý;

d) Dự thảo nội dung phản hồi nếu cần thiết.

4. Trường hợp thông tin báo chí phản ánh đúng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham mưu biện pháp khắc phục, xử lý và báo cáo kết quả.

5. Trường hợp có căn cứ xác định thông tin báo chí sai sự thật, sai bản chất vụ việc, cơ quan chủ trì tham mưu phải chuẩn bị tài liệu, căn cứ để người phát ngôn thực hiện quyền phản hồi theo quy định pháp luật.

Điều 15. Chế độ báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin phục vụ tổng hợp báo cáo về công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo yêu cầu của Văn phòng HĐND và UBND xã.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình:

a) Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

b) Nội dung báo chí đăng, phát liên quan đến xã;

c) Việc tiếp nhận, xử lý, phản hồi thông tin báo chí;

d) Những vụ việc nổi cộm, phức tạp, được dư luận quan tâm;

đ) Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

3. Thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan có thẩm quyền.

4. Báo cáo hằng năm thực hiện theo thời hạn quy định của Ủy ban nhân dân thành phố; bảo đảm hoàn thành việc tổng hợp, trình ký để gửi cơ quan có thẩm quyền đúng thời hạn.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin và bảo vệ thông tin.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

4. Việc tổ chức thực hiện Quy chế phải bảo đảm thống nhất trong hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân xã; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền địa phương.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có quy định pháp luật mới làm phát sinh yêu cầu sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.